



Tận dụng cơ hội từ thị trường Australia: *Một số góc nhìn sau Hiệp định CPTPP*

Nguyễn Anh Dương

Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

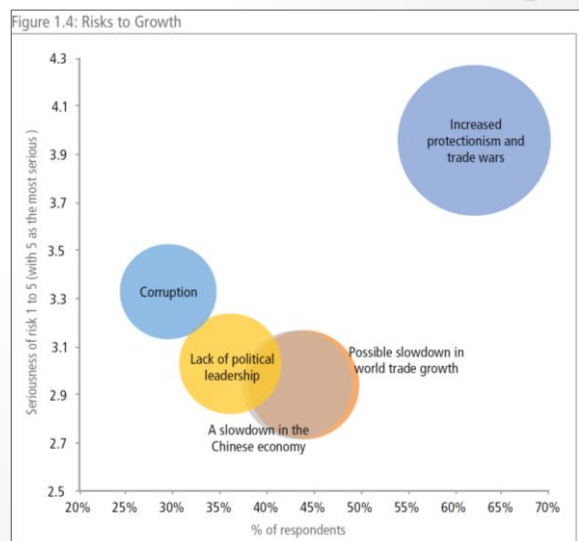
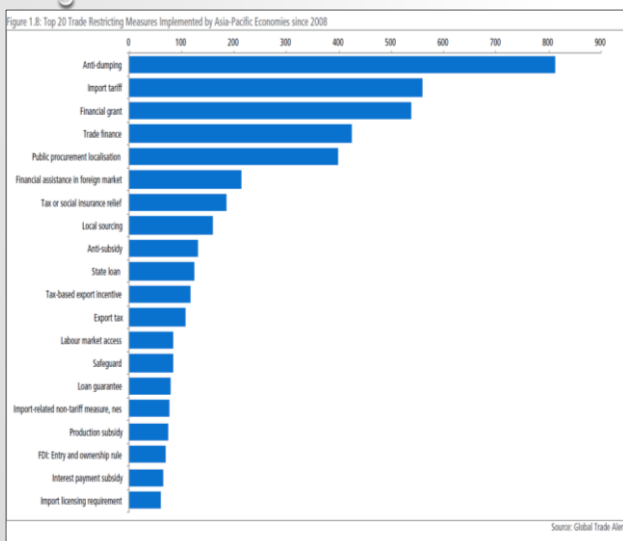
Nội dung

- Giới thiệu
- Một số vấn đề
- Việt Nam nên làm gì?

Giới thiệu

- Khu vực châu Á – Thái Bình Dương đang ở trong thời kỳ đầy phức tạp và bất định:
 - *Căng thẳng/xung đột địa chính trị còn phức tạp;*
 - *Gia tăng bất định: Chủ nghĩa bảo hộ gia tăng (Mỹ có mặt ở tất các điểm nóng); xung đột thương mại + đàm phán giữa các nền kinh tế lớn; Brexit;*
 - *Bình thường hóa chính sách tiền tệ ở các nền kinh tế lớn, nhưng đã đến điểm tranh cãi.*
 - *Dòng vốn đầu tư nước ngoài bất định hơn.*
 - *CMCN 4.0 và kinh tế số: nhiều chuyển biến; các nước cạnh tranh để đi trước (VD: xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo); thảo luận chính sách nhiều hơn.*

Gia tăng chủ nghĩa bảo hộ là rủi ro đối với tăng trưởng



Nguồn: PECC State of the Region 2018-2019

➤ Việt Nam có độ mở lớn và phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu và đầu tư nước ngoài

▪ Khả năng khai thác thị trường nước ngoài có ý nghĩa quan trọng

• Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đang chiếm tỷ trọng lớn trong xuất khẩu và đóng góp nhiều vào tăng trưởng xuất khẩu

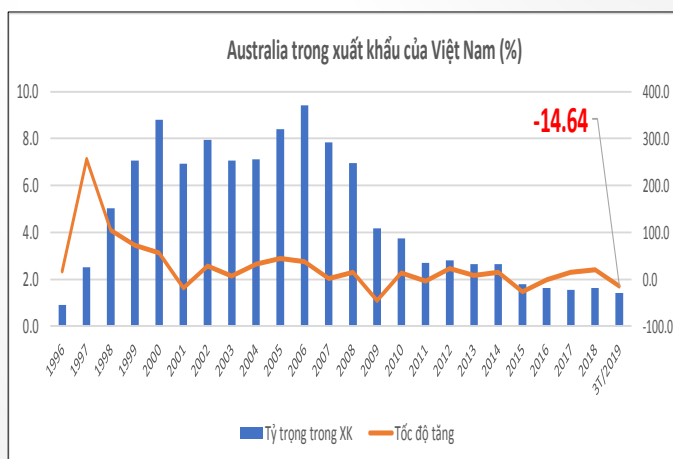
▪ Việt Nam đã có nhiều kinh nghiệm ứng xử linh hoạt và thực dụng hơn trong bối cảnh chiến tranh thương mại, nhưng có những vấn đề thương mại – đầu tư cần giải pháp căn cơ hơn.

→ Rút kinh nghiệm/điều chỉnh phương thức khai thác tiềm năng của một thị trường “kỹ tính” như Australia có ý nghĩa đặc biệt quan trọng?

Một số vấn đề

➤ Tăng trưởng xuất khẩu vào Australia chậm

- Ngay cả sau CPTPP?
- Việt Nam được đánh giá là có tiềm năng về nông thủy sản, nhưng đây cũng là thế mạnh của Australia?
- SPS, TBT và cách làm?
- Văn hóa cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng ở Australia?



Nguồn: TCTK & TCHQ.

Thách thức đối với DN: Khả năng tận dụng ưu đãi thuế quan

Khả năng tận dụng ưu đãi thuế của doanh nghiệp:

- Hạn chế, có xu hướng giảm
- Nguyên nhân?

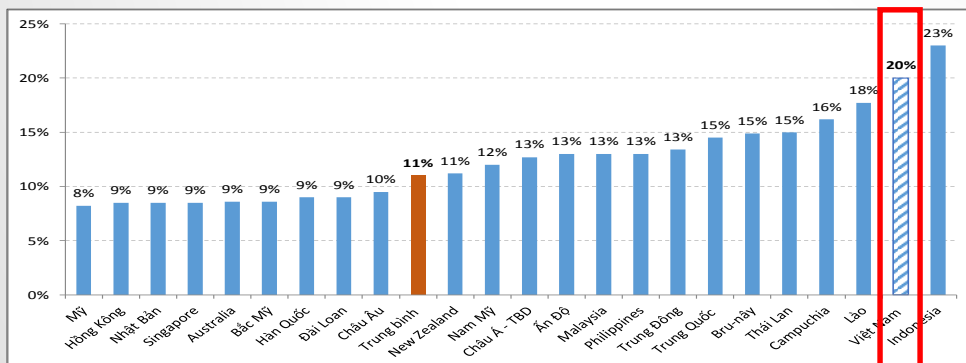
Hiệp định	Tỷ lệ tận dụng ưu đãi FTA										
	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012-2014	2015	2016	2017
ASEAN (Mẫu D)	6,1%	7,1%	9,4%	12,8%	11,4%	14,1%	20,2%	-	24,2%	30%	30%
ACFTA (Mẫu E)		8,9%	6,3%	9,8%	21,7%	25,2%	23,1%	-	32,2%	31%	26%
AKFTA (Mẫu AK)					79,05%	65,8%	90,8%	-	59,6%	56%	51%
VKFTA (Mẫu VK)											
AANZFTA (Mẫu AANZ)						8,9%	15,9%	-	28,1%	34%	33%
AJCEP (Mẫu AJ)					27,8%	30,5%	31,2%	-	34%	35%	35%
VJPEPA (Mẫu VJ)											
VCFTA (Mẫu VC)								-	56,9%	64%	69%
AIFTA (Mẫu AI)						2,4%	7,4%	-	32%	43%	48%
VN – EAEU FTA (Mẫu EAV)								-		6%	22%
Lào (Mẫu S)								-		10%	10%
Campuchia (Mẫu X)								-		0%	0%
Trung bình										36%	34%

Nguồn: VCCI, 2018

➢ Năng lực cạnh tranh của ngành logistics còn hạn chế?

- 2018: ~21% GDP

Chi phí logistics/GDP của một số nước năm 2017



Nguồn: Armstrong & Associates (2018).

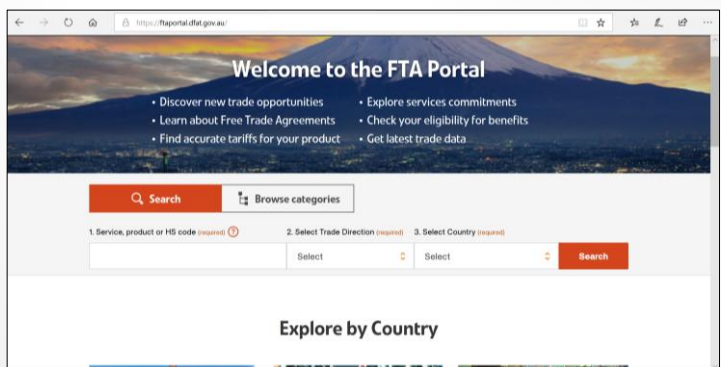
➤ Thách thức lớn nhất là khi doanh nghiệp không xây dựng được quan hệ đối tác lành mạnh và bền vững đối với các cơ quan Chính phủ, Bộ, ngành và địa phương

- *Khó phát triển nếu chỉ nhờ “quan hệ”;*
- *Khó phát triển nếu không chủ động nâng cao nhận thức, và yêu cầu các Bộ, ngành nâng cao nhận thức về những lĩnh vực, nội dung quan trọng nhất trong CPTPP và thị trường Australia (nếu để Bộ, ngành tự làm thì nội dung có thể khá chung chung)*
- *Khó phát triển nếu không điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp, gắn với đề xuất hỗ trợ (không trái cam kết) từ các Bộ, ngành và cơ quan địa phương;*
- *Khó phát triển nếu doanh nghiệp không chủ động kiến nghị, tháo gỡ những bất cập chính sách (bởi cơ quan nhà nước khó tự rà soát hết được).*

Việt Nam nên làm gì

➤ Tìm hiểu thông tin:

- **Cổng thông tin trực tuyến của Australia là hình mẫu;**
- *AusCham Việt Nam;*
- *VCCI;*
- *Bộ Công Thương và mạng lưới thương vụ;*
- *Văn phòng SPS và Văn phòng TBT;*
- **Người Việt ở Australia?**
- *Macmap, UNCTAD, v.v.*

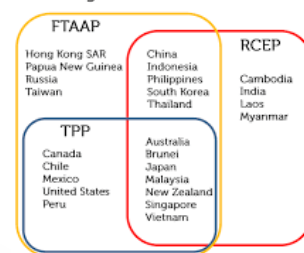




Australia và Việt Nam không chỉ chung CPTPP



Trade agreements in Asia-Pacific



FTAAP = Free Trade Area of the Asia-Pacific
TPP = Trans-Pacific Partnership
RCEP = Regional Comprehensive Economic Partnership

- Nâng cao năng lực cho doanh nghiệp (Chương hợp tác và nâng cao năng lực trong CPTPP):
 - Cho cả lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ → **thích ứng với các quy định và “văn hóa” của Úc?**
 - Thúc đẩy giáo dục, văn hóa và bình đẳng giới;
 - Quản trị rủi ro thiên tai.
- Ví dụ: Nếu cải thiện được quy trình giết mổ gia súc (đáp ứng yêu cầu giết mổ nhân đạo) thì có thể xuất khẩu sản phẩm sang các nước đối tác dễ dàng hơn, đồng thời cũng đáp ứng được yêu cầu của các nước ngoài CPTPP (như EU) → có thể nghiên cứu, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật của các nước CPTPP (như Úc).

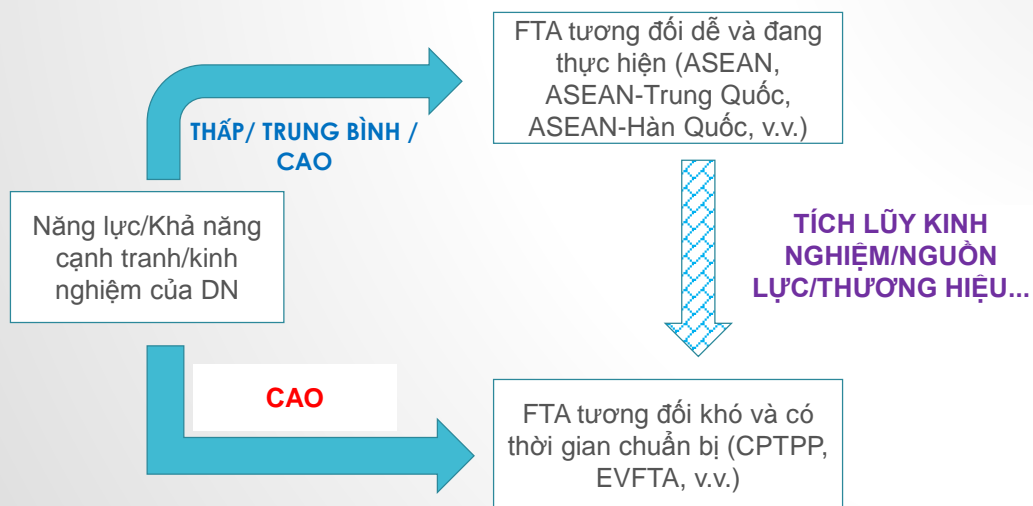
➤ Tất cả chỉ là “cơ hội”

➤ Tất cả chỉ là “tiềm năng”

➤ Tất cả chỉ là “có thể”

... nếu THIẾU năng lực thể chế và năng lực của doanh nghiệp nhằm tận dụng cơ hội từ HNKTQT nói chung và CPTPP nói riêng...

Một chiến lược tận dụng cơ hội từ thị trường Australia và CPTPP trong tiến trình HNKTQT của Việt Nam



Nhìn nhận vai trò của các Hiệp hội/ngành hàng

- Phát huy vai trò là đầu mối cung cấp thông tin, kết nối doanh nghiệp
- Đầu mối tham vấn DN
 - *Rà soát, khuyến nghị điều chỉnh chính sách*
 - *Các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp*
- Triển khai có chất lượng hoạt động phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn DN
- **Chủ động đề xuất những vướng mắc của cộng đồng DN, chính sách hỗ trợ DN → vận động chính sách và hành động cùng cơ quan chính phủ để tiếp thị hàng Việt sang Australia.**

XIN CẢM ƠN

